

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2022/HS-ST

Ngày: 17-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hòa

Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Xà

Bà Quàng Thị Ánh Hồng

Ông Lò Văn Sinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Vĩ Thị Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022, các Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2022/HSST-QĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 và số 15 ngày 31 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mùa A V** (tên gọi khác: Không); sinh ngày: 21/6/1974 tại huyện T, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A P (đã chết) và bà Hờ Thị C, sinh năm 1936; có vợ là Hồ Thị M, sinh năm 1977 (đã chết), bị cáo có 04 con: con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án: 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 06 năm tù; tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/11/2021, sau đó bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến ngày xét xử (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lò Thị X, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

- Bị hại: Bà Hồ Thị M, sinh năm 1977; địa chỉ: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Giàng Thị T, sinh năm 1955 (là mẹ đẻ), địa chỉ: Bản S, xã S, huyện M1, tỉnh Điện Biên (có mặt).

2. Anh Mùa A C, sinh năm 1992 (là con đẻ), địa chỉ: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

3. Anh Mùa A C1, sinh năm 2002 (là con đẻ), địa chỉ: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

4. Cháu Mùa Thị P, sinh ngày 21/01/2012 (là con đẻ), địa chỉ: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên. *Người đại diện hợp pháp của cháu Mùa Thị P:* Ông Mùa A L, sinh năm 1981, địa chỉ: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Hồ A P, sinh năm 1967, địa chỉ: Bản S, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Hà Thị D, sinh năm 2001; địa chỉ: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Giàng Thị M1, sinh năm 1994, địa chỉ: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

2. Ông Cừ A N, sinh năm 1986, địa chỉ: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

3. Ông Giàng A T, sinh năm 1987, địa chỉ: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

- *Người phiên dịch:* Ông Giàng A T1, sinh năm 1997, địa chỉ: Tổ dân phố X, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ sáng ngày 27/11/2021, Mùa A V nghi ngờ vợ là Hồ Thị M ngoại tình nên đã xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau tại nhà ở bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, V đã lấy 01 (một) con dao nhọn chuôi nhựa có tổng chiều dài 37cm, một lưỡi sắc, lưỡi dao dài 25.5cm, chỗ rộng nhất 4,2cm; sống dao dày 0,5cm, treo ở cột nhà ra, cầm bằng tay phải đâm vào vùng mông trái của chị M tạo thành 01 vết thương, kích thước 5,8cm x 2cm, bờ mép vết thương sắc gọn, xuyên thấu vào trong làm đứt 01 phần cơ mông to, rãnh xuyên có chiều hướng từ dưới lên trên, từ trái sang phải, từ trước ra sau, chiều dài rãnh xuyên là 13,4cm, rồi cắt dao vào vị trí cũ. Ngay lúc đó có chị Giàng Thị M1 sang nhà, chị M1 cầm máu, đưa chị M vào giường ngồi rồi khuyên can nhưng hai vợ chồng vẫn tiếp tục cãi nhau. V lại tiếp tục chạy ra lấy dao, rồi quay lại đâm một nhát vào vùng bụng của chị M tạo thành vết thương dưới rốn 3cm, kích thước (5,1 x 1,4)cm, đầu nhọn ở phía bên trái, bờ mép vết thương sắc gọn, có chiều hướng từ dưới lên trên, từ phải sang trái, từ trước ra sau, xuyên thấu vào trong ổ bụng làm thủng mạc treo ruột non, đứt hoàn toàn tĩnh mạch chủ bụng, đứt $\frac{1}{2}$ động mạch chủ bụng, tạo thành vết thương ở cạnh đốt sống thắt lưng L2 bên phải, kích thước 1,9cm x 1,2cm, chiều dài rãnh xuyên là 13,5cm. Sau đó V rút dao ra tự đâm vào người mình. Chị M1 thấy

vậy đã gọi người dân đưa hai người lên Trung tâm y tế huyện M để cấp cứu, nhưng do vết thương quá nặng nên khoảng 22 giờ cùng ngày chị Hồ Thị M đã chết.

- *Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 149/TT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên kết luận:*

Nguyên nhân chết của Hồ Thị M là do:

- + Vết thương thấu bụng, đứt tĩnh mạch và động mạch chủ bụng, mất máu cấp.
- + Dấu vết thương tích để lại trên tử thi Hồ Thị M phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn gây nên.
- + Thời gian chết của Hồ Thị M tính đến thời điểm khám nghiệm là dưới 24 giờ, chết sau bữa ăn cuối cùng khoảng 3 giờ.

- *Tại Bản kết luận giám định số 9020/C09 – TT3 ngày 14/01/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:*

- + Trên con dao gửi giám định có dính máu người, là máu của Hồ Thị M và Mùa A V.
- + Các mẫu chất màu nâu ghi máu thu giữ tại vị trí số 2A và vị trí số 3 khi khám nghiệm hiện trường đều là máu người và là máu của Mùa A V.
- + Lưu kiểu gen (ADN) của Hồ Thị M và Mùa A V tại Viện khoa học hình sự - Bộ Công an.

- *Tại Bản kết luận giám định số 9005/C09-P4 ngày 23/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:*

- + Chất màu xanh trong mẫu đất thu tại vị trí số 6 gửi giám định có tìm thấy Xanh Methylen và Bromo camphor; ngoài ra không tìm thấy các chất độc: Xyanua, thuốc diệt chuột; hóa chất bảo vệ thực vật; các Alkaloid độc của Lá ngón, Mã tiền, Ô đầu và phụ tử.
- + Xanh Methylen và Bromo camphor là thành phần dược chất có sẵn trong sản phẩm thuốc “Miclacol Blue” và các sản phẩm thuốc khác như “TanaMisolbue” có tác dụng kháng viêm, kháng khuẩn đường niệu nhờ tác dụng của Xanh Methylen và Bromo camphor.
- + Xanh Methylen được chỉ định sát khuẩn ở niệu đạo, niêm mạc miệng, vết loét ngoài da.
- + Bromo camphor được chỉ định giảm xung huyết vùng khung chậu trong điều trị nhiễm trùng đường tiết niệu.

- *Tại Bản kết luận giám định số 17/GĐ-PY ngày 16/02/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên kết luận:* Con dao gửi giám định có thể gây nên thương tích trên thân thể Hồ Thị M và phù hợp với đặc điểm, cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn gây nên.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS-P2 ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố Mùa A V về tội “*Giết người*” theo quy định tại Điểm n, p Khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Mùa A V và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Mùa A V phạm tội Giết người; xử phạt bị cáo Mùa A V với mức án từ 17 năm đến 18 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; các Điều 584, 585, 586, 591, 593 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần cho những người đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền là 149.000.000 đồng; chấp nhận sự tự nguyện của anh Mùa A C và chị Hà Thị D về việc không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí nuôi dưỡng người chưa thành niên là Mùa Thị P.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo Mùa A V.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo; không khiếu nại gì về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo đã tác động để gia đình lo chi phí toàn bộ mai táng cho bị hại, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xem xét đến nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo để có mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; về trách nhiệm bồi thường dân sự đề nghị HĐXX cân nhắc để áp dụng mức bồi thường phù hợp; về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí HSST, DSST nhất trí như luận tội của đại diện VKS.

Ông Hồ A P là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo; không khiếu nại gì về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra; về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo Mùa A V phải bồi thường riêng cho bà Giàng Thị T (là mẹ đẻ của Hồ Thị M) số tiền tổn thất về tinh thần là 150.000.000 đồng; việc bồi thường tổn thất cho những người khác do Tòa án quyết định.

Bà Giàng Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho bà với số tiền 300.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng bị cáo Mùa A V thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không bị oan sai. Bị cáo nhất trí bồi thường tổn thất tinh thần cho 04 người đại diện hợp pháp của bị hại, nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn nên đề nghị Tòa án chấp nhận mức bồi

thường tổng số tiền là 80.000.000 đồng; bị cáo xin được hình phạt thấp nhất để sớm có cơ hội hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Do nghi ngờ vợ là Hồ Thị M có quan hệ ngoại tình nên bị cáo Mùa A V và vợ có xích mích lời qua tiếng lại với nhau. Khoảng 18 giờ ngày 27/11/2021 tại nhà của bị cáo thuộc bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên trong khi vợ chồng đang to tiếng cãi nhau, Mùa A V đã dùng con dao nhọn chuôi bằng nhựa có tổng chiều dài 37cm (loại dao một lưỡi), phần lưỡi dao bằng kim loại sắc, dài 25,5cm, phần lưỡi rộng nhất là 4,2cm, sống dao dày 0,5cm đâm 01 nhát vào vùng mông trái của chị Hồ Thị M làm đứt một phần cơ mông to. Ngay lúc đó có chị Giàng Thị M1 sang nhà và cầm máu, đưa chị M vào giường ngồi rồi khuyên can nhưng hai vợ chồng vẫn tiếp tục cãi nhau, V lại dùng dao đâm một nhát vào vùng bụng của chị M xuyên thấu vào trong ổ bụng làm thủng màng treo ruột non, đứt hoàn toàn tĩnh mạch chủ bụng, đứt $\frac{1}{2}$ động mạch chủ bụng, gây mất máu cấp khiến chị Hồ Thị M tử vong. Sau đó V dùng dao tự đâm vào bụng mình nhiều nhát, gây thương tích nặng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo Mùa A V được chứng minh bằng: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với: Kết quả khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, Biên bản khám nghiệm tử thi của bị hại và biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của bị cáo; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 149/TT ngày 03/12/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên; Bản kết luận giám định số 9020/C09 – TT3 ngày 14/01/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an; Bản kết luận giám định số 9005/C09-P4 ngày 23/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an; Bản kết luận giám định số 17/GĐ-PY ngày 16/02/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Chỉ vì một chút nghi ngờ ghen tuông về việc vợ có quan hệ ngoại tình, Mùa A V đã dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm 02 nhát vào người vợ là chị Hồ Thị M, một nhát vào vùng mông, một nhát vào vùng bụng khiến chị M tử vong. Hành vi đó thể hiện tính chất “côn đồ”, coi thường tính mạng của người khác. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng dao sắc nhọn tác động vào cơ thể người khác với lực mạnh có thể dẫn đến chết người, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo phạm tội trong khi đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích lại phạm tội với lỗi cố ý nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”.

Mùa A V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, hậu quả là đã tước đoạt

quyền được sống của chị Hồ Thị M, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Do đó, khẳng định, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, bị cáo không bị oan.

[2] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Mùa A V có nhân thân xấu, tại bản án hình sự sơ thẩm số 58/2017/HSST ngày 06/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 22/10/2021 chấp hành án xong trở về địa phương, không được bao lâu lại tiếp tục phạm tội, tước đoạt chính mạng sống của vợ mình, đề rồi hôm nay một lần nữa phải đứng trước Tòa nhận sự trừng phạt của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình chi phí toàn bộ việc mai táng cho bị hại. Do đó, bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, với nhiều tình tiết định khung tăng nặng, nhân thân xấu. Do đó cần có phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung.

Đề nghị của Kiểm sát viên và Người bào chữa về hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

[3.1] Tại phiên tòa, ông Hồ A P là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần cho bà Giàng Thị T 150 triệu đồng, những người còn lại bồi thường theo quy định của pháp luật; bà T yêu cầu bị cáo bồi thường 300 triệu đồng; bị cáo chỉ nhất trí bồi thường tổn thất tinh thần cho những người thân thích của bị hại (gồm 4 người) với tổng số tiền là 80 triệu đồng.

Tại khoản 2 Điều 591 của Bộ luật dân sự quy định: *Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp tính mạng của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại, nếu không có những người này thì người mà người bị thiệt hại đã trực tiếp nuôi dưỡng, người đã trực tiếp nuôi dưỡng người bị thiệt hại được hưởng khoản tiền này. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có tính mạng bị xâm phạm không quá một trăm lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.* Như vậy những người được hưởng tiền bù đắp tổn thất tinh thần gồm: bà Giàng

Thị T (mẹ đẻ của Hồ Thị M), Mùa A C, Mùa A C1 và Mùa Thị P (là các con đẻ của Hồ Thị M).

Xét thấy, trong thời gian bị cáo Mùa A V đi chấp hành án (hơn 5 năm), Hồ Thị M là trụ cột chính trong gia đình, chăm sóc, nuôi dưỡng các con và lo toan cuộc sống. Việc bị cáo tước đi mạng sống của chị M đã để lại tổn thất lớn về mặt tinh thần cho những người thân thích của chị M. Do đó, cần thiết phải có mức bồi thường phù hợp để bù đắp phần nào những mất mát cho người thân của bị hại; chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, buộc bị cáo Mùa A V phải bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 149.000.000 đồng (một trăm bốn mươi chín triệu đồng), gồm bồi thường cho bà Giàng Thị T, anh Mùa A C, anh Mùa A C1, cháu Mùa Thị P mỗi người 37.250.000 đồng.

Bà Giàng Thị T và ông Hồ A P yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần vượt quá mức quy định của pháp luật nên không được chấp nhận.

[3.2] Vợ chồng anh Mùa A C, chị Hà Thị D là người đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mùa Thị P (là con chưa thành niên của bị hại). Quá trình điều tra và giai đoạn xét xử, anh C và chị D có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí nuôi dưỡng cháu P. Xét thấy, ý kiến của vợ chồng anh C về việc không yêu cầu chi phí cấp dưỡng là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[4] Về vật chứng vụ án:

01 con dao nhọn là công cụ phạm tội; Mẫu chất màu nâu nghi máu thu tại vị trí số 1, vị trí số 2, vị trí số 2B, vị trí số 8, vị trí số 9, vị trí số 10, vị trí số 14; Dây màu đen thu tại vị trí số 3; Đôi dép thu tại vị trí số 4; Đám bông sợi màu trắng thu tại vị trí số 5; Vỏ dao thu tại vị trí số 7; Mẫu vật thu tại vị trí số 11, 12, 13; Mẫu vân tay 10 đầu ngón tay tử thi Hồ Thị M; Mẫu móng tay của 05 ngón tay phải tử thi Hồ Thị M; Mẫu móng tay của 05 ngón tay trái tử thi Hồ Thị M; Mẫu lông tóc ở kẽ ngón 3 và ngón 4 bàn tay trái tử thi Hồ Thị M; 01 chiếc váy màu xanh, đỏ, đen (kiểu váy dân tộc Mông) và 01 chiếc quần dài màu đen hoa văn chấm trắng mặc trên người tử thi Hồ Thị M là những vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Công an tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, các Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo Mùa A V là dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tại phiên tòa bị cáo xin miễn toàn bộ án phí HSST và án phí DSST có giá ngạch. Do đó, căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ

luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm n, p Khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mùa A V phạm tội “*Giết người*”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mùa A V **17 (mười bảy) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (28/11/2021).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591 và 593 của Bộ luật Dân sự:

[2.1] Buộc bị cáo Mùa A V phải bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại với tổng số tiền là 149.000.000 đồng (*một trăm bốn mươi chín triệu đồng*), bao gồm: Bồi thường cho bà Giàng Thị T 37.250.000 đồng (*ba mươi bảy triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*), bồi thường cho anh Mùa A C 37.250.000 đồng (*ba mươi bảy triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*), bồi thường cho anh Mùa A C1 37.250.000 đồng (*ba mươi bảy triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*), bồi thường cho cháu Mùa Thị P 37.250.000 đồng (*ba mươi bảy triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

[2.2] Chấp nhận sự tự nguyện của anh Mùa A C và chị Hà Thị D về việc không yêu cầu bị cáo Mùa A V bồi thường khoản tiền cấp dưỡng cho người chưa thành niên (cháu Mùa Thị P) là con của người bị thiệt hại.

[2.3] Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bị cáo Mùa A V chậm trả tiền bồi thường thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm:

- Mẫu chất màu nâu nghi máu thu tại vị trí số 1, vị trí số 2, vị trí số 2B, vị trí số 8, vị trí số 9, vị trí số 10, vị trí số 14 nhà Hồ Thị M.

- Dây màu đen thu tại vị trí số 3 nhà Hồ Thị M.

- Đôi dép thu tại vị trí số 4 nhà Hồ Thị M.

- Đám bông sợi màu trắng thu tại vị trí số 5 nhà Hồ Thị M.

- Vở dao thu tại vị trí số 7 nhà Hồ Thị M.

- Mẫu vật thu tại vị trí số 11, 12, 13 nhà Hồ Thị M.

- Mẫu vân tay 10 đầu ngón tay tử thi Hồ Thị M.
- Mẫu móng tay của 05 ngón tay phải tử thi Hồ Thị M.
- Mẫu móng tay của 05 ngón tay trái tử thi Hồ Thị M.
- Mẫu lông tóc ở kẽ ngón 3 và ngón 4 bàn tay trái tử thi Hồ Thị M.
- 01 chiếc váy màu xanh, đỏ, đen (kiểu váy dân tộc Mông) và 01 chiếc quần dài màu đen hoa văn chấm trắng mặc trên người tử thi Hồ Thị M.
- 01 con dao nhọn lưỡi sắc, cán nhựa màu trắng, dao có kích thước dài 37cm, phần cán nhựa dài 11,5cm, phần lưỡi dao rộng nhất là 4,2cm; sống dao dày 0,5cm.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 12/4/2022).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo Mùa A V.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/6/2022). Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Hòa

